

Số: **338**/BC-THPTAM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **01** tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục, năm học 2025 - 2026

Căn cứ Kế hoạch số 5222/KH-SGDDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 289/KH-THPTAM ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Trường THPT An Mỹ về thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục, năm học 2025 - 2026;

Căn cứ quá trình thực hiện tại đơn vị;

Trường THPT An Mỹ báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026 với những nội dung như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ KIẾN TOÀN TỔ CHỨC

1. Kiện toàn nhân sự phụ trách: Nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo phụ trách, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục; Công văn cử nhân sự phụ trách, làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chung về tiến độ và hiệu quả triển khai.

2. Quán triệt và xây dựng kế hoạch: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và các tổ chuyên môn đã được quán triệt sâu rộng về kế hoạch.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá

1.1. Dạy học trực tuyến và kết hợp: Nhà trường đã triển khai và từng bước đưa hệ thống quản lý học tập LMS phục vụ các hoạt động chuyên môn. Giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy tích hợp LMS, phân định rõ nội dung tự học (Asynchronous) và tương tác trực tiếp (Synchronous). Khuyến khích giáo viên khai thác, đóng góp bài giảng chất lượng cao cho Kho học liệu số của Nhà trường.

1.2. Đổi mới kiểm tra, đánh giá: Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên trực tuyến trên LMS. Tổ chức thành công các kỳ kiểm tra định kỳ trên máy tính cho các môn học phù hợp như Tin học, Ngoại ngữ, Công nghệ; đảm bảo khách quan, giảm áp lực chấm bài và ứng dụng phân tích phổ điểm để điều chỉnh dạy học.

Đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá:

+ Bài trắc nghiệm, tự luận.

+ Sản phẩm học tập: video, mô hình, bài thuyết trình, ...

+ Đánh giá quá trình: quan sát thái độ làm việc nhóm, sự tự tin của học sinh, ...

Xây dựng ma trận đề: đảm bảo 3 mức độ: Nhận biết - Thông hiểu - Vận dụng, bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình, đảm bảo theo định hướng phẩm chất, năng lực.

Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá theo đúng quy chế, đảm bảo khách quan, trung thực.

Đề kiểm tra được đổi mới theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tăng cường câu hỏi vận dụng thực tiễn.

Các bài kiểm tra định kỳ đều có ma trận đề, bản đặc tả rõ ràng.

Tăng cường ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá như sử dụng phần mềm chấm trắc nghiệm.

1.3. Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) và công nghệ mới: Thí điểm ứng dụng AI có trách nhiệm, lấy học sinh làm trung tâm; hỗ trợ giáo viên soạn giáo án, tạo đề trắc nghiệm và phân tích kết quả để phát hiện sớm học sinh hồng kiến thức.

Tổ Sinh: Việc lồng ghép, tích hợp trí tuệ nhân tạo vào bài giảng (dùng AI mô phỏng quá trình sinh sản hữu tính ở thực vật tháng 4/2026). Việc tự xây dựng kho học liệu số, bài giảng điện tử có chất lượng và tích hợp sâu AI, thực tế ảo (VR/AR) đòi hỏi giáo viên phải có kỹ năng công nghệ cao và tốn nhiều thời gian chuẩn bị.

Sử dụng ChatGPT, Gemini hỗ trợ thiết kế giáo án, học liệu và hệ thống câu hỏi.

Sử dụng Azota, Quizizz để tổ chức kiểm tra đánh giá.

Khai thác LMS và Google Classroom để giao nhiệm vụ và phản hồi học sinh.

2. Hạ tầng số, an toàn thông tin và phát triển nhân lực

2.1. Bồi dưỡng năng lực số: Tổ chức và tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng. 100% cán bộ giáo viên đạt chuẩn năng lực số từ mức cơ bản trở lên, từng bước định hình được đội ngũ giáo viên cốt cán về chuyển đổi số tại trường. 100% giáo viên và viên chức quản lý tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên. 100 % viên chức đăng ký tập huấn bồi dưỡng hè 2026; 100 % viên chức đăng ký tập huấn bồi dưỡng thay sách giáo khoa trong hè 2026.

2.2. Hiện đại hóa thư viện: Trường đang thực hiện số hóa mục lục thư viện và vận hành phần mềm quản lý thư viện số, sẵn sàng kết nối liên thông với các kho học liệu dùng chung.

2.3. An toàn môi trường giáo dục số: Tích hợp nội dung giáo dục “Công dân số” vào hoạt động ngoại khóa bắt buộc hàng năm cho học sinh (nhận diện tin giả, bảo vệ dữ liệu cá nhân, ứng xử văn minh trên mạng xã hội). Cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền. Trong năm học 2025 - 2026 trường THPT An Mỹ đã phối hợp với VNPT Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức tập huấn, để phổ biến nâng cao nhận thức, kỹ năng, kiến thức về an toàn thông tin năm 2026 cho toàn thể cán bộ, giáo

viên và nhân viên tại đơn vị.

3. Quản lý giáo dục, cơ sở dữ liệu ngành và thống kê giáo dục

3.1. Hoàn thiện CSDL Ngành: Quán triệt nguyên tắc CSDL Ngành là nguồn dữ liệu gốc duy nhất. Sử dụng API kết nối đồng bộ hai chiều, real-time giữa phần mềm quản trị nhà trường và CSDL Ngành. Dữ liệu báo cáo trực tuyến đạt độ chính xác tuyệt đối (100%), "đúng - đủ - sạch - sống".

3.2. Học bạ số và văn bằng số: Hoàn thành trang bị chữ ký số cho 100% giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và Lãnh đạo nhà trường; thực hiện nghiêm túc việc số hóa học bạ, văn bằng theo lộ trình hướng dẫn của Bộ và Sở GDĐT.

3.3. Hệ thống quản lý thiết bị: Cập nhật chính xác và đồng bộ dữ liệu thiết bị, đồ dùng dạy học lên Hệ thống chung của Thành phố; ban hành quy chế khai thác và sử dụng thiết bị hiệu quả.

3.4. Ứng dụng điều hành và giao tiếp: Ưu tiên sử dụng các ứng dụng số làm kênh liên lạc chính thống giữa nhà trường và phụ huynh. Tuyên truyền, hướng dẫn 100% phụ huynh thực hiện các dịch vụ hành chính (tuyển sinh, chuyển trường, hồ sơ...) trực tuyến trên môi trường di động.

4. Thanh toán không dùng tiền mặt: Đồng bộ dữ liệu học sinh và danh mục các khoản thu công khai. Triển khai cổng thanh toán điện tử thông qua phần mềm Misa. Áp dụng hệ thống phần mềm có phân hệ quản trị thời gian thực cho kế toán và đối soát tự động, loại bỏ hoàn toàn thao tác thủ công.

5. Đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) và thi đua

Nhà trường đã hoàn thành công tác tập huấn và tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số nghiêm túc theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá Trường học số của UBND Thành phố tại địa chỉ hệ thống <https://dti.hcm.edu.vn>.

Thực hiện đánh giá thi đua cuối năm học trên phần mềm thidukhenthuong.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Những mặt làm được

Kịp thời triển khai các văn bản hướng dẫn thực hiện các Đề án và Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành. Tạo được những chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của đội ngũ Cán bộ, viên chức, người dân về vị trí, tầm quan trọng của ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số thực hiện đúng quy định.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần học hỏi, nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác.

Kết quả học sinh giỏi cấp Thành phố; khối 12 có 19 giải; khối 10, 11 có 41 giải; máy tính casio có 3 giải.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Việc có thiết bị công nghệ và kết nối mạng internet để đáp ứng được yêu cầu

học trực tuyến là một khó khăn lớn đối với những gia đình thu nhập thấp hoặc đông con, đặc biệt là những gia đình thuộc diện xóa đói giảm nghèo.

Hạn chế về kiến thức tin học phổ thông, kỹ năng sử dụng các phần mềm của cha mẹ học sinh là một thách thức trong quá trình cha mẹ học sinh kết nối với nhà trường.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và trí tuệ nhân tạo trong dạy học của một số giáo viên vẫn còn hạn chế, cần thêm thời gian để tiếp cận và nâng cao kỹ năng.

Năm học đầu tiên sau khi địa phương sáp nhập về TP. Hồ Chí Minh, giáo viên còn gặp một số khó khăn trong việc thích ứng với yêu cầu mới, đặc biệt là việc sử dụng các phần mềm phục vụ công tác giảng dạy và quản lý chuyên môn.

3. Giải pháp khắc phục

Cần đầu tư thỏa đáng các điều kiện thiết yếu cho ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số như cơ sở vật chất, trang thiết bị, chế độ ưu đãi nhằm phục vụ tốt hơn cho yêu cầu của đơn vị và từng bước hiện đại hoá công sở.

Đẩy mạnh việc xã hội hóa giáo dục, vận động mạnh thường quân để trang bị, cải thiện nâng cấp máy tính cho học sinh, giúp học sinh có điều kiện tốt hơn để học tập trực tuyến và học tốt môn Tin học, các môn ứng dụng công nghệ thông tin, tìm hiểu kiến thức...

Tiếp tục phát huy tinh thần tự học, tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ lẫn nhau trong tổ.

Đẩy mạnh bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT, AI và học liệu số nhằm nâng cao chất lượng dạy học trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục.

Xây dựng các giải pháp dạy học phù hợp với từng nhóm đối tượng học sinh, tăng cường phụ đạo học sinh yếu và nâng cao chất lượng đại trà trong năm học tới.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỜI GIAN SẮP TỚI

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số, công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu của kế hoạch chuyển đổi số Ngành như phân công lãnh đạo cơ sở giáo dục phụ trách, viên chức công nghệ thông tin làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin và công tác thống kê giáo dục. Triển khai tập huấn giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên. Tổ chức các tập huấn nâng cao năng lực cho số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh. Xem xét lựa chọn nội dung phù hợp về: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng e-Learning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu

quả các phần mềm quản trị trong cơ sở giáo dục; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

Tiếp tục đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số giáo dục: Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tổ chức dạy học môn Tin học, tổ chức dạy học trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ internet không dây trong các cơ sở giáo dục; đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy - học; từng bước hình thành phòng thiết kế học liệu số và dạy học trực tuyến trong đơn vị. Có biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với hệ thống công nghệ thông tin. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền đến toàn thể các bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục đào tạo và các kết quả ứng dụng công nghệ thông tin đã đạt được; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

Tiếp tục tăng cường các điều kiện đảm bảo về nhân lực, cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, công tác thống kê trong giáo dục; tổ chức đánh giá, công bố chỉ số chuyển đổi số của đơn vị.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026 của trường THPT An Mỹ./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- BLĐ trường (để thực hiện);
- Nhân viên CNTT;
- Công TTĐT trường;
- Lưu: VT, VP (Tâm).

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Hùng